

GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP TRONG THỜI ĐẠI SỐ Ở VIỆT NAM: THỜI CƠ VÀ NHỮNG THÁCH THỨC ĐẶT RA

VOCATIONAL EDUCATION IN THE DIGITAL AGE IN VIETNAM: OPPORTUNITIES AND CHALLENGES

NGUYỄN CHÍ THANH^(*), TRỊNH QUANG DŨNG^(**), PHÙNG THỪA THẢO^(***)

^(*)Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh

^(**)Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

^(***)Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc Gia Hà Nội

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 14/10/2023 Ngày nhận lại: 22/10/2023 Duyệt đăng: 25/4/2023 Mã số: TCKH-SĐBT11-B07-2023 ISSN: 2354 - 0788</p> <p>Từ khóa: Giáo dục, hướng nghiệp, thời đại số, trung học phổ thông.</p> <p>Key words: Education, career guidance, digital age, high school.</p>	<p><i>Giáo dục hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường trung học phổ thông được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Đây là hoạt động quan trọng giúp học sinh sớm tiếp cận các thông tin nghề nghiệp, rèn luyện các năng lực cần thiết để quyết định lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai. Hoạt động này đang có sự tác động mạnh mẽ của thời đại số, bao gồm cả những cơ hội và thách thức đòi hỏi phải có các biện pháp hiệu quả. Bài viết nhằm làm rõ nội dung giáo dục hướng nghiệp trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thời cơ và thách thức của thời đại số đối với hoạt động hướng nghiệp tại các trường trung học phổ thông hiện nay, qua đó đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động hướng nghiệp trong thời đại số ở Việt Nam hiện nay.</i></p> <p>ABSTRACT</p> <p><i>Vocational education is a mandatory educational activity in high schools, as stipulated in the 2018 General Education Curriculum. It is a crucial activity which helps students access career-related information, and hone necessary capacities to make informed career decisions in the future. This activity is currently undergoing significant impact from the digital age, encompassing both opportunities and challenges that require effective measures. The article aims to clarify Vocational education in the 2018 General Education Curriculum, opportunities and challenges the digital age brings to career guidance activities in high schools, and then proposes measures which help enhance the effectiveness of career guidance activities in the digital age in Vietnam nowadays.</i></p>

1. Đặt vấn đề

Giáo dục hướng nghiệp (GDHN) trong thời đại số đang trở thành một phần quan trọng và ngày càng cần thiết trong hệ thống giáo dục. Hoạt động này mở ra nhiều cơ hội giúp học sinh hiểu rõ hơn về các ngành nghề hiện tại và xu hướng phát triển tiềm năng trong tương lai, từ đó, các em sẽ nhận thức và lựa chọn ngành nghề phù hợp trong tương lai. Không chỉ vậy, thông qua GDHN, học sinh tại các trường phổ thông có cơ hội để hình thành và phát triển các kỹ năng mới như lập trình, xử lý số liệu, quản lý dự án, và các kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.... GDHN thực sự đang có nhiều cơ hội để phát triển và trở thành một phần quan trọng trong hệ thống giáo dục, đặc biệt với sự tác động của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4. Từ năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới, trong đó hoạt động trải nghiệm và GDHN được đặc biệt quan tâm, trở thành hoạt động giáo dục bắt buộc. Bài viết nêu lên thời cơ và thách thức từ thời đại công nghệ số ảnh hưởng đến GDHN, giúp các trường nhận diện những khó khăn, thách thức và từ đó đề xuất các biện pháp thực hiện hiệu quả hoạt động này.

2. Nội dung

2.1. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp bậc trung học phổ thông trong Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Hoạt động giáo dục hướng nghiệp tại bậc trung học phổ thông (THPT) đóng vai trò quan trọng trong việc giúp học sinh hiểu rõ về sự nghiệp và phát triển kỹ năng cần thiết cho tương lai. Hoạt động GDHN được quy định trong CTGDPT 2018 là một hoạt động giáo dục bắt buộc, được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12 nằm trong Chương trình hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm. Nội dung GDHN được quy định trong giai đoạn bậc THPT. Ngoài các hoạt động trải nghiệm hướng về tự nhiên, xã hội và cá nhân, nội dung này hướng đến việc phát triển năng lực nghề nghiệp cho học sinh. Thông qua các hoạt động hướng nghiệp, học sinh được đánh giá và

tự đánh giá về bản thân (năng lực, sở trường, sự hứng thú của bản thân liên quan đến nghề nghiệp) làm cơ sở để các em có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp trong tương lai và qua đó rèn luyện các phẩm chất, năng lực cần thiết cho sự lựa chọn nghề nghiệp đó.

Mục tiêu GDHN bậc THPT được quy định trong CTGDPT 2018, đó là: “giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành ở cấp Tiểu học và cấp trung học cơ sở. Kết thúc giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp, học sinh có khả năng thích ứng với các điều kiện sống, học tập và làm việc khác nhau; thích ứng với những thay đổi của xã hội hiện đại, có khả năng tổ chức cuộc sống, công việc và quản lý bản thân, có khả năng phát triển hứng thú nghề nghiệp và ra quyết định lựa chọn được nghề nghiệp trong tương lai, xây dựng được kế hoạch rèn luyện đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp và trở thành người công dân có ích” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Với mục tiêu này, hoạt động GDHN nhằm cung cấp cho học sinh hiểu rõ về các ngành nghề, yêu cầu công việc và cơ hội phát triển trong từng lĩnh vực; hiểu biết và rèn luyện được những phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp; hình thành được kỹ năng ra quyết định và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

Hoạt động GDHN hiện nay được thực hiện thông qua các hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường, theo quy mô nhóm, lớp học, khối học hoặc quy mô trường; với 4 hình thức chủ yếu là: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp; hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với các chương trình thực tập để học sinh có cơ hội trải nghiệm thực tế môi trường làm việc và áp dụng kiến thức học được trong lớp.

Lực lượng GDHN được xác định bao gồm các lực lượng trong và ngoài nhà trường như giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên (GV) môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán

bộ quản lý nhà trường, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội nhằm hỗ trợ học sinh xây dựng kế hoạch sự nghiệp, từ việc lựa chọn ngành nghề đến chuẩn bị hồ sơ xin việc đồng thời cung cấp hỗ trợ tâm lý để giúp học sinh vượt qua áp lực và không chần chừ khi đối mặt với quyết định về sự nghiệp.

2.2. Sự tác động của thời đại số đến hoạt động hướng nghiệp tại các trường Trung học phổ thông ở Việt Nam

Cách mạng công nghệ lần thứ 4 đang tác động mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có GDHN ở Việt Nam. Cuộc cách mạng này đang tạo nên một thời đại số, mà nội dung chủ yếu là trí tuệ nhân tạo, big data, internet kết nối toàn cầu; sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin (CNTT)... đã và đang đem lại nhiều những cơ hội cũng như những thách thức đối với hoạt động hướng nghiệp tại các trường THPT ở Việt Nam.

2.2.1. Những cơ hội tích cực của thời đại số tác động đến hoạt động GDHN tại các trường THPT ở Việt Nam

- Trước hết, sự bùng nổ của internet ở Việt Nam với mạng lưới 4G rộng khắp đã cung cấp khả năng tiếp cận thông tin nghề nghiệp một cách rộng rãi. Học sinh ở Việt Nam có thể dễ dàng tìm hiểu về các ngành nghề, yêu cầu công việc, và xu hướng thị trường lao động thông qua các trang web, diễn đàn, mạng xã hội của Việt Nam cũng như toàn thế giới. Cùng với đó, mạng Internet đem lại những nền tảng học tập trực tuyến giúp học sinh dễ dàng tiếp cận các khóa học khác nhau liên quan đến ngành nghề mà các em quan tâm. Hiện nay, ở Việt Nam học sinh cũng có thể vào được các nền tảng trực tuyến Coursera, edX, hay Khan Academy, đây là những nền tảng trực tuyến quốc tế, bất kỳ người dùng ở quốc gia nào đều có khả năng truy cập và sử dụng chúng. Thậm chí, thời đại số còn giúp học sinh Việt Nam có thể kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức và cộng đồng trực tuyến để có

cơ hội thực tập và tìm hiểu ngành nghề, tìm kiếm học bổng ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Điều này mở ra nhiều cơ hội cho học sinh tìm hiểu ngành nghề với nhiều kênh thông tin khác nhau, qua đó giúp GV và các nhà trường có thể sử dụng chúng tạo nên sự đa dạng trong hoạt động GDHN.

- Thứ hai, thời đại số còn giúp tạo ra những công cụ công nghệ trong hoạt động tư vấn nghề nghiệp. GV và các trường, các lực lượng giáo dục còn có thể sử dụng công cụ công nghệ hỗ trợ cho hoạt động tư vấn, như thông qua các bài kiểm tra trực tuyến, phân tích kỹ năng, và đề xuất các ngành nghề phù hợp với từng đặc điểm cá nhân học sinh. Có một số công nghệ, phần mềm có thể hỗ trợ GV trong tổ chức hoạt động tư vấn nghề nghiệp hiện nay như:

Các công cụ như Gallup StrengthsFinder cung cấp kiểm tra kỹ năng và sở thích. Công nghệ này giúp triển khai các bài kiểm tra trực tuyến để đo lường kỹ năng, sở thích, và giá trị cá nhân. Kết quả sau đó được phân tích để đưa ra đề xuất về ngành nghề phù hợp.

Công nghệ VR (thực tế ảo) và môi trường mô phỏng giúp người sử dụng trải nghiệm công việc trong một ngành nghề cụ thể. Điều này có thể giúp họ hiểu rõ hơn về yêu cầu công việc và môi trường làm việc.

Sử dụng AI và học máy để xử lý và phân tích dữ liệu liên quan đến sở thích, kỹ năng, và thị trường lao động. Các hệ thống dự đoán cũng có thể đề xuất các ngành nghề phù hợp dựa trên các xu hướng và dữ liệu lớn.

Nền tảng trực tuyến cung cấp các dịch vụ tư vấn nghề nghiệp sử dụng thuật toán và máy học để đánh giá sở thích, kỹ năng, và giới thiệu ngành nghề phù hợp. Các ví dụ bao gồm: Sokanu, MyNextMove, và CareerExplorer.

Sử dụng Chatbot để cung cấp thông tin tức thì và tư vấn nghề nghiệp trực tuyến. Chatbot có thể trả lời các câu hỏi cơ bản, hướng dẫn học sinh đến tài nguyên quan trọng, và cung cấp lời khuyên về nghề nghiệp.

Cung cấp các khóa học trực tuyến và tài nguyên học nhanh để giúp học sinh nắm bắt kiến thức và kỹ năng cần thiết cho ngành nghề. Coursera, edX, và Khan Academy là những nền tảng phổ biến cho mục đích này.

Edu2Review không chỉ là một nền tảng đánh giá trường đại học và cao đẳng tại Việt Nam mà còn cung cấp thông tin về các ngành nghề và môi trường làm việc. Người sử dụng có thể đọc đánh giá từ cựu sinh viên và nhận thông tin về các ngành nghề sau khi tốt nghiệp.

- *Thứ ba*, thời đại số còn cung cấp các phương tiện học tập sáng tạo và tương tác, tạo ra môi trường học tập đa dạng và thú vị, tạo ra những cơ hội học tập nhanh chóng và linh hoạt. Đó là việc học sinh có thể tham gia các lớp học trực tuyến, linh hoạt trong việc quản lý thời gian học tập, nâng cao kỹ năng tự học của học sinh và thích ứng nhanh với sự thay đổi.

- *Ngoài ra*, thời đại số còn tác động đến việc thúc đẩy rèn luyện năng lực tư duy sáng tạo cho học sinh bậc THPT. Với việc kết hợp giữa giáo dục và công nghệ, học sinh có thể tham gia vào các dự án sáng tạo, làm việc với công nghệ mới và phát triển kỹ năng cần thiết cho thời đại số. Một số kỹ năng có thể được rèn luyện như:

Kỹ năng tìm kiếm và đánh giá thông tin: Khả năng tìm kiếm thông tin trực tuyến một cách hiệu quả sẽ giúp học sinh rèn luyện được kỹ năng tìm kiếm và đánh giá những thông tin đáng tin cậy.

Kỹ năng đọc và hiểu văn bản số: Học sinh rèn luyện được khả năng đọc và hiểu văn bản trên nền tảng số, bao gồm các loại văn bản đa phương tiện như video, hình ảnh, và đồ họa.

Thời đại số còn giúp các em trong việc rèn luyện kỹ năng sáng tạo trong giải quyết vấn đề. Học sinh có thể phát triển được khả năng tìm kiếm các phương tiện số, tạo nội dung mới, và áp dụng kiến thức của mình để giải quyết các vấn đề.

Kỹ năng tương tác xã hội và giao tiếp trực tuyến. Việc học sinh có thể sớm tiếp cận đến

công nghệ giúp các em sử dụng các mạng xã hội, email, video họp, và các công cụ truyền thông trực tuyến khác yêu cầu kỹ năng giao tiếp và tương tác với xã hội trực tuyến.

Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp xã hội hiệu quả: Việc học sinh sử dụng các mạng xã hội, các mạng truyền thông trực tuyến khác để kết nối giúp các em có khả năng làm việc hiệu quả trong môi trường nhóm, hiểu biết về văn hóa tổ chức và tương tác xã hội. Từ đó, có khả năng truyền đạt ý tưởng một cách rõ ràng và thuyết phục, cũng như làm việc hiệu quả trong các nhóm.

Học sinh còn được rèn luyện kỹ năng lập trình công nghệ đó là sự hiểu biết về lập trình cơ bản, đặc biệt liên quan đến ngành nghề khoa học máy tính, trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu, kỹ năng này rất quan trọng giúp các em thu thập, xử lý và hiểu dữ liệu một cách hiệu quả có thể đáp ứng yêu cầu của ngành nghề này

Ngoài ra, các em còn được rèn luyện các kỹ năng như quản lý thời gian, đặt mục tiêu cá nhân, và tự định hình sự nghiệp: học sinh sẽ biết ưu tiên công việc, lên lịch các hoạt động học tập và duy trì sự tự giác. Bên cạnh đó, còn có các kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm trên không gian mạng trực tuyến. Học sinh được rèn luyện sử dụng các phần mềm như Google Docs, Microsoft Teams, các nền tảng hợp tác khác để có thể làm việc nhóm từ xa.

Bên cạnh đó, thế giới số còn có thể hình thành cho học sinh kỹ năng tư duy thương mại: giúp các em bước đầu hiểu biết về kinh doanh và thị trường, có khả năng tư duy chiến lược về sự nghiệp và doanh nghiệp ngoài ra, thế giới số cũng có thể hình thành cho các em kỹ năng an toàn và bảo vệ bản thân trên không gian mạng. An toàn trực tuyến là một khía cạnh quan trọng. Học sinh cần biết cách bảo vệ thông tin cá nhân, nhận diện rủi ro trực tuyến và áp dụng biện pháp an toàn khi sử dụng internet.

Trong thời đại số, khả năng sử dụng tiếng Anh và tiếng máy (các thuật ngữ và kỹ thuật liên

quan đến công nghệ) là quan trọng để học sinh có thể hiểu và tương tác với nguồn thông tin số.

Như vậy, có thể thấy nhờ công nghệ và thế giới số, học sinh hiện nay có những cơ hội để rèn luyện bản thân tốt hơn, một môi trường học tập tích cực, và cũng là những cơ hội tốt để hoạt động hướng nghiệp tại các trường THPT được hiệu quả tích cực.

2.2.2. Những thách thức của hoạt động hướng nghiệp trong thời đại số của các trường THPT ở Việt Nam

Công nghệ và thời đại số đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị và hỗ trợ người học để họ có thể thành công trong một môi trường công nghiệp và xã hội ngày càng phức tạp, hướng nghiệp trong thời đại số mang lại nhiều cơ hội, tạo ra môi trường học tập năng động, sáng tạo, học sinh được trải nghiệm tích cực hơn. Song, bên cạnh đó, cũng đặt ra nhiều khó khăn, thách thức đối với hoạt động GDHN.

Trước hết, thực tế hiện nay hầu hết các trường THPT trên cả nước đang thiếu chuyên gia hướng nghiệp, bộ môn hướng nghiệp vẫn chưa được thực sự coi trọng. Nhiều trường THPT gặp khó khăn trong việc có đủ kỹ sư và chuyên gia hướng nghiệp có kiến thức và hiểu biết vững về thị trường lao động và ngành nghề mới nổi. Một số vấn đề liên quan đến chính sách đãi ngộ, tiền lương chưa thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực này về tham gia giáo dục tại các nhà trường. Để lấp vào khoảng trống này, nhiều trường cử giáo viên làm công tác GDHN chỉ nhằm đủ số tiết theo quy định hoặc giao cho giáo viên chủ nhiệm đảm nhiệm. Sự đầu tư cho công tác hướng nghiệp còn hạn chế, thậm chí nhiều thầy cô còn tận dụng thời gian của bộ môn này để giảng dạy các môn học khác. Vì thế chất lượng bộ môn hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông còn thấp, hiệu quả GDHN còn chưa cao.

Thứ hai, mạng lưới cơ sở thông tin, dữ liệu về nghề nghiệp chưa được đầy đủ và đồng bộ với nhau. Hiện nay, ở Việt Nam vẫn thiếu cơ sở dữ

liệu đầy đủ và đồng bộ về các ngành nghề, thông tin về các trường đại học, và yêu cầu của các công ty. Đây cũng là một thách thức đối với hoạt động GDHN tại các nhà trường, bởi lẽ, nó làm hạn chế khả năng tư vấn và hướng dẫn cho học sinh. Nhiều em vẫn giữ những tư duy cũ, đó là học những ngành khoa học - tự nhiên thì khả năng kiếm được một công việc sau khi tốt nghiệp sẽ cao hơn nhiều so với học ngành khoa học xã hội, mà ít khi tìm hiểu xem những ngành mình đang theo đuổi có còn “hợp thời” hay không và có “đầu ra” sau khi tốt nghiệp không?

Thứ ba, hạn chế về năng lực của GV tại các trường. Một số GV và cán bộ hướng dẫn hướng nghiệp hiện nay còn đang gặp khó khăn trong việc sử dụng các công nghệ để hỗ trợ hoạt động hướng nghiệp. Sự hiểu biết và năng lực còn hạn chế về công nghệ và ứng dụng số có thể sẽ làm giảm hiệu quả của quá trình tư vấn học sinh tại các nhà trường. Hầu hết giáo viên chủ nhiệm kiêm nhiệm vụ của cán bộ tư vấn hướng nghiệp. Bộ phận giáo viên chuyên về GDHN không có nhiều, chưa được đào tạo bài bản, đúng chuyên ngành, thậm chí chủ yếu là kiêm nhiệm thêm nên chưa có phương pháp giảng dạy thu hút đối với học sinh.

Thứ tư, môi trường học tập thực tế còn thiếu. Các nhà trường THPT thiếu những cơ hội liên kết và xây dựng các môi trường học tập thực tế, thiếu những cơ hội để cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế ngành nghề. Đặc biệt các trường vùng sâu, vùng xa, môi trường này còn rất thiếu. nhiều khi các dữ liệu đến từ sự quảng bá của các trường đại học và cao đẳng đã khiến cho học sinh sinh “ngợp lặn” trong quá nhiều thông tin, các em trở nên hoang mang và bối rối trước sự lựa chọn của mình.

Thứ năm, chưa có sự kết nối giữa giáo dục nhà trường với các doanh nghiệp. Nhiều trường thiếu đi sự kết nối chặt chẽ với các doanh nghiệp, nên thiếu những nguồn cung cấp thông tin thị trường lao động và các cơ hội học tập thực tế cho học sinh dẫn đến việc chọn lựa nghề nghiệp của

các em là do cha mẹ, dẫn đến tình trạng bất hợp lý trong nghề nghiệp, ngành thì thừa, ngành thì thiếu, phân bổ không đồng bộ trong công tác quản lý xã hội, làm cho hoạt động đào tạo luôn bị động. Không đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

Một số nhà trường THPT còn đang đối mặt với thách thức trong xây dựng chiến lược tư vấn hướng nghiệp toàn diện cho học sinh, như chưa có giáo dục tích hợp giữa giáo dục số và đào tạo kỹ năng mềm. Về cơ bản, kỹ năng mềm và sử dụng ngoại ngữ của học sinh Việt Nam so với các nước trong khu vực và trên thế giới còn tương đối hạn chế.

Thị trường lao động và yêu cầu ngành nghề trong thời đại số luôn biến đổi rất nhanh chóng. Các hoạt động hướng nghiệp tại các trường THPT còn phải đối mặt với những thách thức thay đổi nhanh chóng này, phải liên tục cập nhật để có thể cung cấp đầy đủ và sự hỗ trợ phù hợp cho học sinh trong thực tiễn.

2.3. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục hướng nghiệp trong thời đại số tại các trường Trung học phổ thông ở Việt Nam

Với những thời cơ cũng như những thách thức nói trên, đòi hỏi phải có một hệ thống các biện pháp toàn diện và đồng bộ để nâng cao hiệu quả GDHN tại các trường THPT ở Việt Nam trong thời đại số.

Một là, phải tạo kết nối chặt chẽ giữa nhà trường với các doanh nghiệp.

Doanh nghiệp có cái nhìn rõ ràng về thị trường lao động và yêu cầu ngành nghề. Tăng cường quan hệ giữa trường học và doanh nghiệp để đảm bảo rằng nội dung học tập phản ánh thực tế và đáp ứng nhanh chóng với thị trường lao động. Như vậy, bằng cách hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp, nhà trường có thể cập nhật thông tin về xu hướng ngành nghề, kỹ năng cần thiết, và yêu cầu của thị trường lao động hiện đại. Hiện nay, các trường THPT có thể sử dụng các biện pháp, cách thức sau đây để kết nối với các doanh nghiệp:

Hợp tác trong xây dựng nội dung chương trình học tập, hướng nghiệp cho học sinh: Các

trường có thể bao gồm việc tích hợp các nội dung thực tế, dự án thực tế, hoặc giảng viên từ doanh nghiệp vào chương trình giảng dạy, hướng nghiệp cho học sinh.

Tạo cơ hội cho học sinh tham gia thực tập, học tập thực tế và dự án thực tế với doanh nghiệp để họ có thể áp dụng kiến thức vào môi trường làm việc thực tế tại doanh nghiệp, giúp học sinh trải nghiệm công việc thực tế và xây dựng kỹ năng cần thiết cho sự nghiệp của họ.

Tổ chức sự kiện và hội thảo với sự tham gia của doanh nghiệp, trong đó có cơ hội để học sinh gặp gỡ và tương tác với đại diện từ thế giới doanh nghiệp. Các buổi gặp gỡ như vậy có thể giúp học sinh hiểu rõ hơn về ngành nghề và cơ hội việc làm.

Hợp tác với doanh nghiệp để thực hiện các chương trình tư vấn nghề nghiệp, trong đó có cơ hội cho học sinh thảo luận và nhận tư vấn trực tiếp từ những người có kinh nghiệm trong ngành nghề.

Sử dụng các nền tảng trực tuyến để kết nối với doanh nghiệp, bao gồm việc sử dụng mạng xã hội chuyên ngành, hệ thống video họp, hoặc các ứng dụng và trang web chuyên về giáo dục nghề nghiệp.

Hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển, nơi mà doanh nghiệp có thể chia sẻ thông tin về xu hướng công nghệ và cơ hội nghề nghiệp trong tương lai, giúp nhà trường cập nhật chương trình đào tạo.

Hợp tác trong các dự án cộng đồng, nơi mà nhà trường và doanh nghiệp có thể cùng nhau tham gia vào các hoạt động hỗ trợ xã hội và giáo dục. doanh nghiệp sẽ hỗ trợ giải quyết đầu ra công việc cho người học sau tốt nghiệp, giúp cải tiến chương trình đào tạo phù hợp với thực tiễn, phát triển tính hiệu quả, nguồn nhân lực đã qua đào tạo thực tế, có những kỹ năng nghiệp vụ cần thiết có thể sử dụng được ngay, giảm thiểu tối đa chi phí và thời gian đào tạo lại. Chính sự kết nối, hiểu được cái doanh nghiệp cần mà công tác đào tạo của nhà trường sẽ được điều chỉnh phù hợp,

chuẩn nhân nhân lực đầu ra đáp ứng tốt nhu cầu tuyển dụng".

Hai là, phát triển cơ sở dữ liệu nghề nghiệp trong cả nước.

Bộ thông tin truyền thông, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Giáo dục và Đào tạo cần hợp tác với nhau trong quá trình xây dựng và phát triển nền tảng trực tuyến cung cấp tư vấn nghề nghiệp, thông tin về ngành nghề, và tài nguyên học tập hướng nghiệp cho học sinh. Đồng thời, duy trì cơ sở dữ liệu một cách đầy đủ về các ngành nghề, yêu cầu công việc và xu hướng thị trường lao động để tư vấn nghề nghiệp dựa trên các dữ liệu đáng tin cậy.

Biện pháp này giúp học sinh và người tìm kiếm việc làm hiểu rõ hơn về các lựa chọn nghề nghiệp có sẵn và quyết định phù hợp với nhu cầu và sở thích của học sinh. GV và người tư vấn có thể sử dụng dữ liệu để cung cấp tư vấn cá nhân hóa và chính xác cho học sinh, hỗ trợ họ trong quá trình đưa ra quyết định nghề nghiệp. Cơ sở dữ liệu nghề nghiệp còn có thể giúp các trường và cơ sở giáo dục định hình chương trình đào tạo dựa trên nhu cầu thực tế của thị trường lao động, qua đó giúp học sinh nhận được kiến thức và kỹ năng phù hợp với yêu cầu công việc hiện đại. Ngoài ra, cơ sở dữ liệu đầy đủ còn cung cấp thông tin về xu hướng thị trường lao động, như sự thay đổi của yêu cầu kỹ năng, mức lương, và cơ hội việc làm cho GV, nhà trường và học sinh được biết, qua đó hệ thống giáo dục theo dõi và đáp ứng nhanh chóng với những thay đổi trong nhu cầu của thị trường lao động.

Ba là, các cơ sở giáo dục và các trường THPT cần phải tiến hành các biện pháp đào tạo, bồi dưỡng nhận thức, kỹ năng, trình độ chuyên môn cho GV và cán bộ hướng nghiệp (CBHN).

Phát triển các khóa học và tài nguyên học trực tuyến về kỹ năng cần thiết trong thời đại số như kỹ năng số, tư duy sáng tạo, và quản lý dữ liệu. Đây là biện pháp quan trọng và cần kíp hiện giờ, mang lại nhiều lợi ích. GV và CBHN cần được đào tạo để hiểu rõ về xu hướng và yêu cầu

của thị trường lao động hiện nay, giúp họ cung cấp thông tin chính xác và chi tiết cho học sinh về những ngành nghề có tiềm năng và yêu cầu kỹ năng cụ thể. GV và CBHN có thể hỗ trợ học sinh xây dựng mục tiêu nghề nghiệp, tìm kiếm thông tin về ngành nghề, và đưa ra quyết định chính xác về hướng nghiệp. Đồng thời, còn giúp GV, CBHN có thể áp dụng các công cụ và ứng dụng số để cung cấp thông tin và hỗ trợ tư vấn hiệu quả cho học sinh. Thông qua đào tạo bồi dưỡng, GV và CBHN sử dụng các công nghệ giáo dục và phương pháp tương tác để làm cho quá trình tư vấn và hướng nghiệp trở nên sinh động và thú vị hơn đối với học sinh. Ngoài ra, họ còn có thể đóng góp tích cực vào nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực hướng nghiệp, giúp ngành giáo dục không ngừng cải tiến và đáp ứng với sự biến đổi nhanh chóng của thị trường lao động. Hiện nay, các trường THPT có thể tổ chức các khóa học đa dạng và linh hoạt trong đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho GV và CBHN như:

Thiết kế các khóa học và chương trình có thể linh hoạt về thời gian và địa điểm, phù hợp với lịch làm việc của GV và CBHN. Cung cấp nhiều tùy chọn để họ có thể chọn lựa theo nhu cầu cá nhân của GV và CBHN.

Kết hợp với chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục và doanh nghiệp để cung cấp kiến thức thực tế và xu hướng mới nhất trong thị trường lao động. Sự hợp tác này có thể giúp định hình nội dung bồi dưỡng theo hướng thực tế và ứng dụng.

Tổ chức các hội thảo và buổi thảo luận để tạo cơ hội cho GV và CBHN trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm, và thảo luận về những thách thức và cơ hội trong lĩnh vực của họ, các buổi tư vấn nghề nghiệp để giúp học sinh hiểu rõ về các ngành nghề, yêu cầu công việc và cơ hội phát triển trong từng lĩnh vực.

Sử dụng công nghệ và phương tiện truyền thông để tăng cường hiệu suất của hoạt động bồi dưỡng như tổ chức các khóa học trực tuyến, web, hoặc sử dụng nền tảng học trực tuyến để

cung cấp thông tin và tương tác với GV và CBHN tại các trường.

Hiện nay, các trường có thể sử dụng các khóa đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn trong hoạt động này. Đối với khóa học ngắn hạn, các trường sử dụng khóa học ngắn hạn để tập trung vào các chủ đề chuyên sâu hoặc kỹ năng cụ thể, giúp GV và CBHN nắm bắt sâu rộng hơn về các khía cạnh cụ thể của công việc hướng nghiệp và giáo dục, hoặc cung cấp, cập nhật kiến thức mới và xu hướng trong lĩnh vực nghề nghiệp và giáo dục, giúp học duy trì sự linh hoạt với sự biến đổi.

Đối với các khóa học dài hạn, các trường sử dụng khóa học này để xây dựng các chương trình đào tạo toàn diện, bao gồm nhiều chủ đề và kỹ năng khác nhau, giúp định hình một hệ thống kiến thức và kỹ năng chuyên sâu hơn cho GV và CBHN. Đây là cơ hội cho GV và CBHN thực hành và áp dụng kiến thức trong môi trường thực tế thông qua khóa học dài hạn. Các dự án thực tế, thực tập, hoặc nghiên cứu có thể giúp củng cố và kiểm tra kỹ năng và kiến thức mới, cung cấp cơ hội cho sự chủ động học tập và tự học của GV và CBHN. Họ có thể dành thời gian để nghiên cứu sâu rộng và thực hiện các nhiệm vụ tự nghiên cứu, giúp họ xây dựng khả năng tự quản lý học tập.

Hoặc kết hợp khóa đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn. Khóa học ngắn hạn có thể giúp GV và CBHN nhanh chóng tiếp cận thông tin mới, trong khi khóa học dài hạn giúp họ xây dựng kiến thức sâu rộng và có thời gian thực hành.

Bốn là, các trường cần tạo cơ hội thực tập, học tập thực tế, tạo cơ hội học bổng cho học sinh, hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước.

Hiện nay, các nhà trường có thể tổ chức các chương trình thực tập và học tập thực tế để học sinh có cơ hội trải nghiệm công việc thực tế và xây dựng kết nối với doanh nghiệp. Các nhà trường có thể hợp tác với các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp, và cộng đồng để mở rộng cơ hội học tập và tư vấn nghề nghiệp cho học sinh, đáp ứng nhu cầu hợp tác với doanh nghiệp, giúp học

sinh nâng cao nhận thức, động cơ học tập để sẵn sàng trang bị các kỹ năng cần thiết hướng đến môi trường làm việc chuyên nghiệp trong tương lai gần. Tăng cường hợp tác quốc tế để học sinh có thêm cơ hội tiếp xúc với môi trường học tập và làm việc toàn cầu. Ngoài ra, có thể cung cấp cơ hội học bổng và chương trình đào tạo đặc biệt để khuyến khích học sinh theo đuổi các ngành nghề cần thiết cho sự phát triển của đất nước.

Năm là, sử dụng công nghệ thông tin vào quá trình GDHN.

CNTT giúp mở rộng và tăng cường tiếp cận thông tin về ngành nghề, xu hướng thị trường lao động, và yêu cầu của các lĩnh vực cụ thể. Học sinh có thể dễ dàng nắm bắt thông tin mới và cập nhật. CNTT tạo điều kiện cho học tập linh hoạt, cho phép học sinh tham gia các khóa học trực tuyến, website, và các tài nguyên giáo dục từ xa, qua đó giúp học sinh học tập theo lịch trình riêng và từ mọi nơi. Sử dụng CNTT để tích hợp các phương tiện số, video, và ứng dụng giáo dục vào chương trình học, qua đó làm tăng cường trải nghiệm học tập và làm cho thông tin trở nên hấp dẫn và dễ tiếp thu hơn. CNTT cho phép tạo ra nghệ thực tế ảo và thực tế ảo mở rộng để giúp các em trải nghiệm thực tập ảo và các môi trường học tập thực tế thông qua ứng dụng và các nền tảng trực tuyến trải nghiệm thực tế trong ngành nghề để học sinh có thể trải nghiệm công việc một cách thực tế mà không cần đến địa điểm làm việc, giúp học sinh có cái nhìn sâu sắc hơn về các lĩnh vực nghề nghiệp.

Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu để cung cấp tư vấn nghề nghiệp thông minh, dựa trên đánh giá kỹ năng, sở thích, và xu hướng thị trường lao động giúp học sinh nhận được tư vấn từ chuyên gia ngành nghề mà không cần phải di chuyển. Các ứng dụng và nền tảng trực tuyến cung cấp cơ hội cho cuộc trò chuyện và hỗ trợ từ xa.

3. Kết luận

Thời đại số và sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng CNTT đã và đang đem lại những cơ hội đồng thời cũng gây ra những thách thức liên quan đến số liệu, trình độ và năng lực của GV và CBHN, cũng như các cơ hội liên kết với các doanh nghiệp... trong hoạt động GDHN tại các trường THPT ở Việt Nam hiện nay. Những thời cơ và thách thức này luôn song hành với nhau, nhiệm vụ của các nhà trường phải liên tục đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý, không để hoạt động này diễn ra theo hướng hình thức, kém hiệu quả. Đồng thời, cũng đòi hỏi phải có sự quan tâm, cung cấp đầy đủ cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính, nguồn nhân lực của các cơ sở ở giáo

dục và cơ quan quản lý nhà nước. Công tác hướng nghiệp và sử dụng hợp lý học sinh phổ thông tốt nghiệp ra trường là một vấn đề quan trọng và mới mẻ, mỗi GV và CBHN phải luôn nỗ lực tìm hiểu, học tập và rèn luyện. Có thực hiện đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và các biện pháp trên thì hoạt động hướng nghiệp tại các trường THPT ở Việt Nam mới hiệu quả, tạo nên sự hấp dẫn và hữu ích cho học sinh giúp học sinh có sự lựa chọn nghề nghiệp chính xác góp phần tạo ra một lực lượng lao động trong tương lai có định hướng rõ ràng, có năng lực nghề nghiệp tốt. Từ đó, tạo đà cho sự phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quốc hội (2014). *Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Thủ tướng Chính phủ (2018). *Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 về việc phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”*.
- Nguyễn Văn Khôi (2019). “*Tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong dạy học ở Trường THPT đáp ứng CTGDPT mới*”. Tạp chí Giáo dục, Số 454 (kì 2, 5/2019), tr.30-34.